

Số: 21/QĐ-TH&THCSLKC

An Thọ, ngày 16 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**V/v công bố công khai dự toán cấp bổ sung kinh phí gia hạn phần mềm;
cấp bù học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ học phí cho học sinh
Học kỳ 2 năm học 2024 – 2025;**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 1974/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2025 của UBND huyện An Lão về việc cấp kinh phí gia hạn phần mềm trong dự toán ngân sách năm 2025;

Căn cứ quyết định số 2271/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2025 của UBND huyện An Lão về việc cấp hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP, Nghị định số 97/2023/NĐ-CP (Học kỳ 2 năm học 2024 - 2025);

Căn cứ quyết định số 2273/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2025 của UBND huyện An Lão về việc hỗ trợ học phí cho học sinh các bậc Mầm non, THCS, trường liên cấp, Trung tâm GDNN-GDTX trên địa bàn huyện theo Nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân thành phố đợt 1 năm 2025 (từ tháng 1 – tháng 5/2025);

Căn cứ quyết định số 2274/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2025 của UBND huyện An Lão về việc cấp bù học phí cho các trường liên cấp, Trung học cơ sở, Mầm non công lập, Mầm non ngoài công lập trên địa bàn huyện có các đối tượng được miễn giảm học phí theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP, Nghị định 97/2023/NĐ-CP của Chính Phủ (Học kỳ II năm học 2024 – 2025);

Xét đề nghị của bộ phận tài chính nhà trường,

QUYẾT ĐỊNH:



Điều 1. Công bố công khai dự toán ngân sách cấp bổ sung kinh phí gia hạn phần mềm; cấp bù học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ học phí cho học sinh học kỳ 2 năm học 2024 – 2025 của trường Tiểu học và THCS Lê Khắc Cần
(chi tiết theo biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận tài chính nhà trường và các bộ phận liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)

Phạm Văn Toàn

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Tiểu học và THCS Lê Khắc Cẩn

Chương: 622

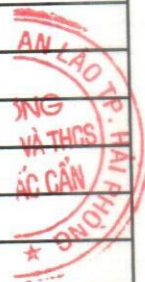
DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số: 21/QĐ-TH&THCSLKC ngày 16/4/2025 của trường TH&THCS Lê Khắc Cẩn)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

ĐVT: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
2	Học phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
I	Chi sự nghiệp.....	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
2	Phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	161,666,000
I	Nguồn ngân sách trong nước	161,666,000
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	161,666,000
3.1	Chương 622 - Khoản 072	5,250,000
3.1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.1.2	Kinh phí chi không thường xuyên	5,250,000
	Kinh phí hỗ trợ chi phí học tập học kỳ 2 năm học 2024 - 2025	5,250,000
3.2	Chương 622 - Khoản 073	156,416,000



Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
3.2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2.2	Kinh phí chi không thường xuyên	156,416,000
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý tài sản	3,000,000
	Kinh phí gia hạn phần mềm kế toán	6,000,000
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý cán bộ	3,000,000
	Kinh phí hỗ trợ chi phí học tập học kỳ 2 năm học 2024 - 2025	2,250,000
	Hỗ trợ học phí theo NQ số 54/2019/NQ-HĐND học kỳ 2 năm học 2024 - 2025	141,081,000
	Kinh phí miễn giảm học phí học kỳ 2 năm học 2024 - 2025	1,085,000
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
II	Nguồn vốn viện trợ	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	